

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-PT
Ngày 17-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Ông Nguyễn Thế Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Sương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2019/TLPT-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Chí T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2019/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo: NGUYỄN CHÍ T

Sinh năm 1987 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp P, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; con ông Nguyễn Lâm S và bà Nguyễn Thị Xuân E; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 7 năm 2018, Nguyễn Hữu P có dựng một căn chòi trên phần đất của anh Lê P1 (là anh rể của P) và trang bị bàn, ghế, máy quạt, võng để sẵn trong chòi cho người đến xem gà nằm nghỉ, đồng thời mua một cây (10 bộ bài), loại bài tây 52 lá để cho những người có nhu cầu đánh bài ăn thua bằng tiền chơi, khi tổ chức đánh bài P không thu tiền xâu mà thông qua việc tính chênh lệch từ việc bán nước uống (cà phê), mì gói và thua lại tiền bài 50.000 đồng khi đánh bài xong. Vào khoảng 11 giờ ngày 02 tháng 8 năm 2018 thì Nguyễn Phi L và Nguyễn Chí T cùng với Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn T đến chòi của P chơi đánh bài dưới hình thức binh sập xám ăn thua bằng tiền. Lúc chơi mỗi người ngồi một tụ, riêng H và T2 cùng ngồi một tụ, mỗi tụ đặt vào số tiền là 3.000.000 đồng, tổng

cộng 04 tụ là 12.000.000 đồng với hình thức chơi là mỗi tụ chia 03 bàn rồi xoay vòng đến tụ tiếp theo chứ không có người nào đứng ra làm cái, tỷ lệ ăn thua mỗi ván 30.000 đồng cho mỗi chi, nếu ai có chi bài lớn hơn thì thắng, ngược lại thì thua, còn mâu binh thì ăn tiền gấp đôi là 60.000 đồng.

Khi tất cả chơi đến khoảng 13 giờ 20 phút thì bị lực lượng Công an xã S bắt quả tang và tạm giữ được Nguyễn Văn Th, Nguyễn Phi L còn Nguyễn Văn T2, Nguyễn Chí T và Nguyễn Thế H bỏ chạy. Sau đó cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc tất cả thừa nhận hành vi phạm tội.

Riêng Nguyễn Chí T đã bỏ trốn Cơ quan điều tra đã khởi tố khi kết thúc điều tra vụ án, đã tách hành vi của **Nguyễn Chí T** ra tạm đình chỉ và quyết định truy nã, đến ngày 08/08/2019 **Nguyễn Chí T** ra đầu thú.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm “Tội đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí T** 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019 bị cáo Nguyễn Chí T kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. **Do phải chăm sóc mẹ già bị bệnh, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình và cho rằng không biết cơ quan điều tra triệu tập, không có ý định bỏ trốn.**

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp nội dung bản án sơ thẩm, bị cáo **không thay đổi** yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T về “Tội đánh bạc” là đúng người đúng tội. Xét kháng cáo yêu cầu hưởng án treo của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo và sau khi bị truy nã ra đầu thú theo điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bỏ trốn bị truy nã không đủ điều kiện hưởng án treo theo khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 06 tháng tù. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Lời nói sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định. Vào ngày 02 tháng 8 năm 2018, Nguyễn Chí T cùng với Nguyễn Phi L, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thế H đã thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức binh sập xám loại bài tây 52 lá, tại chòi của Nguyễn Hữu P ở ấp SL, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre, khi đánh bài thỏa thuận mỗi tụ bài đặt 3.000.000 đồng, bốn tụ trên chiếu bạc là 12.000.000 đồng. Tuy nhiên khi bị bắt quả tang số tiền tham gia đánh bạc là 11.900.000 đồng.

[2] Với ý thức, hành vi và số tiền dùng vào việc đánh bạc trái phép, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm “Tội đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng, khi áp dụng hình phạt tù Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo và sau khi bị truy nã ra đầu thú được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ do phải chăm sóc người bà bị bệnh, hoàn cảnh gia đình khó khăn (không có xác nhận nên không có cơ sở xem xét), là lao động chính trong gia đình (trong gia đình của bị cáo còn có hai người em khác và cha của bị cáo sinh năm 1966). Đối với tình tiết bị cáo không biết cơ quan điều tra triệu tập, không có ý định bỏ trốn. Thấy rằng, khi bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc bị lực lượng Công an xã S bắt quả tang bị cáo lại bỏ chạy và đến địa phương khác sinh sống, Cơ quan chức năng xác minh không biết bị can T ở đâu và không làm việc được, nên Cơ quan chức năng ra lệnh truy nã là đúng thủ tục tố tụng, việc bị cáo bỏ chạy sau khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật và đi khỏi địa phương **một thời gian dài** thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt, nên bị cáo cho rằng bản thân không trốn tránh pháp luật là không có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt cũng đã xem xét yêu cầu xin hưởng án treo của bị cáo. Về điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt 06 tháng tù là mức khởi điểm của điều luật và không cho bị cáo hưởng án treo là đã có xem xét cho bị cáo là phù hợp. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt tù cho bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo như đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở.

[4] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 40/2019/HS-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm “Tội đánh bạc”;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí T** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Chí T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về phân xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện C (3b);
- Công an và VKSND huyện C (2b)
- Chi cục THADS huyện C (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã V, huyện C (1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tỉnh